

Số: /2023/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất
các chương trình phát thanh, truyền hình, hoạt động báo in,
báo điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ khoản 3, Điều 4 Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình;

Căn cứ khoản 2, Điều 3 Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh;

Căn cứ khoản 1, Điều 2 Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 41/TTr-TTTT ngày 08 tháng 5 năm 2023, Tờ trình số 46/TTr-TTTT ngày 31 tháng 5 năm 2023 và Tờ trình số 53/TTr-STTTT ngày 29 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, hoạt động báo in, báo điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước quy định các mức hao phí tối đa trực tiếp trong sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình,

báo in, báo điện tử bao gồm: hao phí về nhân công (chưa bao gồm hao phí về di chuyển ngoài phạm vi địa bàn trụ sở các đơn vị sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử); hao phí về máy móc thiết bị (bao gồm máy móc, thiết bị dùng chung); hao phí về vật liệu sử dụng trong sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử; đảm bảo chương trình đủ điều kiện phát sóng, xuất bản báo in hoặc đăng tải lên mạng Internet theo quy định của pháp luật về báo chí.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử.

2. Các cơ quan báo chí được cấp phép hoạt động phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử.

3. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức không sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử theo quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, hoạt động báo in, báo điện tử

Định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Quyết định này là căn cứ cho việc xây dựng phương án giá, dự toán sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử sử dụng ngân sách nhà nước. Cụ thể:

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất các chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh áp dụng bằng định mức quy định tại Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất các chương trình truyền hình trên địa bàn tỉnh áp dụng bằng định mức quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình.

3. Định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử trên địa bàn tỉnh áp dụng bằng định mức quy định tại Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Những nội dung về định mức kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình; hoạt động báo in, báo điện tử không quy định tại Quyết định này thì áp dụng theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập; các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng

hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.....tháng.....năm 2023./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ TT&TT;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Trung tâm CNTT-TT, Sở TT&TT;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Tuyết Minh